



**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN GIA LAI**

*Ngày 21 tháng 03 năm 2014*

## **MỤC LỤC**

|   |           |
|---|-----------|
| <b>1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI .....</b>  | <b>2</b>  |
| <b>2. QUY CHẾ ĐẠI HỘI.....</b>  | <b>3</b>  |
| <b>3. DANH SÁCH CHỦ TỌA ĐOÀN, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU .....</b>                      | <b>5</b>  |
| <b>4. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2013 VÀ KẾ HOẠCH<br/>NĂM 2014 .....</b> | <b>6</b>  |
| <b>5. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2013 .....</b>                  | <b>13</b> |
| <b>6. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ THẨM TRA TÀI CHÍNH<br/>NĂM 2013 .....</b>  | <b>16</b> |
| <b>7. CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI .....</b>  | <b>20</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 01 .....</b>   | <b>20</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 02 .....</b>   | <b>21</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 03 .....</b>   | <b>22</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 04 .....</b>   | <b>23</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 05 .....</b>   | <b>25</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 06 .....</b>   | <b>26</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 07 .....</b>   | <b>27</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 08 .....</b>   | <b>28</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 09 .....</b>   | <b>29</b> |
| <b>TỜ TRÌNH SỐ 10 .....</b>   | <b>30</b> |
| <b>8. SƠ YẾU LÝ LỊCH TV HĐQT BẦU BỔ SUNG .....</b>                                      | <b>31</b> |

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

| <b>TT</b>  | <b>Thời gian</b> | <b>Nội dung</b>  | <b>Thực hiện</b>       |
|------------|------------------|--|------------------------|
| <b>I</b>   | 8h00             | <b>Đón khách</b>   |                        |
| 1          | 8h00-8h30        | Tiếp đón đại biểu, khách mời; hướng dẫn đăng ký, xác nhận tư cách đại biểu, phát tài liệu, giải quyết thắc mắc. Ôn định hội trường, chỗ ngồi | Ban tổ chức            |
| 2          |                  | Tập hợp báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự  |                        |
| <b>II</b>  | 8h30             | <b>Khai mạc :</b>  |                        |
| 1          | 8h30-8h35        | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội   | Đại diện BKS           |
| 2          | 8h35-8h45        | Tuyên bố lý do, Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự  | Ban tổ chức            |
| 3          | 8h45-9h05        | - Thông qua Quy chế Đại hội, chương trình đại hội<br>- Thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu                          | Ban tổ chức            |
| <b>III</b> |                  | <b>Nội dung nghị sự</b>  |                        |
| 1          | 9h05-9h20        | Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013 và kế hoạch năm 2014  | Ban Giám đốc           |
| 2          | 9h20-9h35        | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2013   | HDQT                   |
| 3          | 9h35-9h45        | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm tra tài chính 2013   | Đại diện BKS           |
| 4          | 9h45-10h00       | Thông qua các tờ trình :   |                        |
|            |                  | 4.1 Phê duyệt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013  |                        |
|            |                  | 4.2 Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2013   |                        |
|            |                  | 4.3 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của công ty   |                        |
|            |                  | 4.4 Thông qua phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2014  |                        |
|            |                  | 4.5 Thông qua Kế hoạch SXKD và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2014  |                        |
|            |                  | 4.6 Chuẩn y Quyết định thôi nhiệm thành viên HĐQT  |                        |
|            |                  | 4.7 Chuẩn y Quyết định bầu bổ sung thành viên HĐQT   |                        |
|            |                  | 4.8 Tái xác nhận chủ trương niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE  |                        |
|            |                  | 4.9 Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2014   |                        |
|            |                  | 4.10 Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2014  |                        |
| 5          | 10h00-10h30      | Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình  | Chủ tọa đoàn + Cổ đông |
|            | 10h30-10h45      | <b>Giải lao</b>  |                        |
| <b>IV</b>  |                  | <b>Công bố kết quả biểu quyết và bế mạc Đại hội</b>  |                        |
| 1          | 10h45-10h50      | Công bố kết quả biểu quyết   | Ban kiểm phiếu         |
| 3          | 10h50-11h00      | Thông qua Biên bản Đại hội   | Ban thư ký             |
| 4          | 11h00-11h10      | Phát biểu tổng kết Đại hội   | Chủ tọa đoàn           |
| 5          | 11h10            | Bế mạc Đại hội   | Ban tổ chức            |

**BAN TỔ CHỨC**

## **QUY CHẾ ĐẠI HỘI**

### **Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng dân chủ và đúng pháp luật;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### **I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá trong phòng họp, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ không chuông.

### **II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết ghi mã số biểu quyết. Quyền biểu quyết theo thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông đó đăng ký sở hữu hoặc đại diện.
2. **Cách biểu quyết:** Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành bằng giơ thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ đếm số thẻ đồng ý một quyết định hoặc nghị quyết trước, sau đó đếm thẻ không đồng ý và cuối cùng đếm số thẻ không có ý kiến để Chủ tọa đoàn quyết định.
3. **Thẻ lệ biểu quyết:** Thông qua các vấn đề của Đại hội:
  - + Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động công ty: Đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
  - + Thông qua phương án tăng vốn Điều lệ công ty: Đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
  - + Thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

### **III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

Thời gian phát biểu theo đúng chương trình đại hội sắp đặt.

- 1. Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội có quyền phát biểu tại Đại hội hoặc bằng văn bản. Ý kiến bằng văn bản có thể gửi trước hoặc sau Đại hội gửi cho Ban thư ký Đại hội. Khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký phát biểu.
- 2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề cố gắng thời lượng nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Đọc thông qua Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội trên cơ sở biên bản Đại hội.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

*Pleiku, ngày 21 tháng 3 năm 2014*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**DANH SÁCH ĐỀ CỬ  
CHỦ TỌA ĐOÀN, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU**

---

**Kính thưa Đại hội.**

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 được tiến hành, Ban tổ chức kính trình Đại hội xem xét thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

**I. CHỦ TỌA ĐOÀN**

- |                         |                                 |           |
|-------------------------|---------------------------------|-----------|
| 1. Ông Nguyễn Đình Tuấn | : Chủ tịch HĐQT                 | - Chủ tọa |
| 2. Ông Lưu Mạnh Thức    | : Trưởng ban kiểm soát          |           |
| 3. Ông Lê Văn Minh      | : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc |           |
| 4. Ông Trần Đình Lợi    | : Thành viên HĐQT               |           |

**II. BAN THƯ KÝ**

- |                         |               |              |
|-------------------------|---------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Đăng Khoa | : Thư ký HĐQT | - Trưởng ban |
| 2. Ông Ngô Bá Thành     | : NV VPCT GEC | - Thành viên |

**III. BAN KIỂM PHIẾU**

- |                         |                    |              |
|-------------------------|--------------------|--------------|
| 1. Ông Hàn Phi Hải      | : TV Ban Kiểm soát | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Bá Đài    | : NV P. KSNB GEC   | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Tiến Bằng | : NV P.TH GHC      | - Thành viên |

Kính trình Đại hội xem xét thông qua

**BAN TỔ CHỨC**

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM 2013**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014**

**Kính thưa Quý vị cổ đông,**

**Kính thưa Đại hội,**

Hôm nay, ngày 21/3/2014, Hội đồng quản trị công ty triệu tập phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai để Đại hội thực hiện nhiệm vụ được quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

Sau đây Ban điều hành xin báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 của Công ty, đồng thời trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2014 cụ thể như sau:

**A. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:**

**1. Nhận định chung:**

**1.1 Thuận lợi:**

- Diễn biến thời tiết thuận lợi, mưa nhiều dẫn đến sản lượng và doanh thu đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Quan tâm chỉ đạo sát sao và kịp thời của HĐQT, sự nỗ lực của BDH cùng toàn thể CBCNV GHC.
- Chủ động trong công tác sửa chữa, khắc phục sự cố, điều tiết nước để vận hành hiệu quả 2 nhà máy.

**1.2 Khó khăn:**

- Sự cố máy biến áp H'Mun trong tháng 8/2013 gây tổn thất 5 triệu kWh sản lượng và chi phí sửa chữa ước tính gần 10 tỷ đồng.

**3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:**

| TT | Chỉ tiêu             | ĐVT       | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ TH/KH |
|----|----------------------|-----------|----------|-----------|-------------|
| 1  | Điện thương phẩm     | triệu kWh | 129,850  | 139,650   | 107,55%     |
| 2  | Tổng doanh thu       | tỷ đồng   | 115,398  | 134,830   | 116,84%     |
| 3  | Tổng chi phí         | tỷ đồng   | 63,943   | 64,765    | 101,29%     |
| 4  | Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng   | 51,456   | 70,065    | 136,17%     |
| 5  | Thuế TNDN            | tỷ đồng   | 1,435    | 11,575    | 806,77%     |
| 6  | Lợi nhuận sau thuế   | tỷ đồng   | 50,021   | 58,491    | 116,93%     |

**II. Kết quả thực hiện một số nội dung quan trọng trong năm 2013:****1. Công tác phục vụ sản xuất:**

- Luôn chủ động thực hiện công tác kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thiết bị cơ điện nhà máy, trạm biến áp, đường dây và các hạng mục công trình thủy công. Hoàn thành công tác thí nghiệm hệ thống đo đếm điện năng của 2 nhà máy, thí nghiệm toàn bộ hệ thống phần điện tuabin, máy phát cả 3 tổ máy và toàn bộ thiết bị trạm biến áp thủy điện H'Chan.
- Thực hiện điều tiết nguồn nước giữa 2 nhà máy trong mùa khô để nâng cao hiệu quả vận hành, doanh thu và giá bán điện bình quân năm 2013 tăng cao đáng kể so với năm 2012.
- Hoàn thành công tác kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thiết bị cơ điện nhà máy, trạm biến áp, đường dây và các hạng mục công trình thủy công như: xử lý sạt lở mái taluy đường ống áp lực thủy điện H'Chan và hồ ga cống luôn số 1 thủy điện H'Mun.
- Đầu tư lắp đặt máy đóng mở thủy lực cửa lấy nước đầu kênh và xử lý rò nước ở hướng tuabin tổ máy số 1 thủy điện H'Mun, giảm thời gian vớt rác sau mùa mưa.
- Đã hoàn thành công tác thí nghiệm hệ thống đo đếm điện năng của 2 nhà máy, thí nghiệm toàn bộ hệ thống phần điện tua bin, máy phát cả 3 tổ máy và toàn bộ thiết bị trạm biến áp thủy điện H'Chan.
- Chủ động thực hiện công tác mua sắm các vật tư, thiết bị dự phòng phục vụ sản xuất năm 2013.
- Thực hiện tốt công tác kiểm định an toàn đập và cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa theo quy định.

**2. Công tác tài chính:**

- Công tác thu hồi công nợ tiền bán điện kịp thời; trả gốc, lãi vay từ các ngân hàng và vay từ GEC, CPC theo đúng kỳ hạn. Ngoài ra với nguồn tiền nhàn rỗi, Công ty gửi tiết kiệm có kỳ hạn, cho các Công ty vay ngắn hạn với lãi suất bằng hoặc cao hơn lãi suất ngân hàng nhằm mục đích sử dụng nguồn tiền hiệu quả, làm tăng doanh thu hoạt động tài chính của Công ty.
- Trong năm 2013 và đầu năm 2014 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức làm 3 đợt với tỷ lệ chia trả là 35%, tương ứng 45 tỷ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.
- Đã hoàn thành công tác thanh quyết toán các chi phí trong năm, rà soát số liệu, chứng từ kế toán và lập báo cáo tài chính năm 2013 để Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC triển khai kiểm toán trong tháng 01/2014.

**3. Công tác đầu tư tài chính:**

- Góp vốn đầu tư vào Công ty TNHH GKC (chủ đầu tư cụm dự án thủy điện Đăklô 1,2,3) với số tiền là 0,47 tỷ đồng để triển khai lập báo cáo xin phép đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã cho phép Công ty TNHH GKC triển khai khảo sát lập dự án đầu tư.
- Góp vốn đầu tư vào Công ty CP thủy điện Thượng Lộ (chủ đầu tư dự án thủy điện Thượng Lộ) với số tiền là 2,2 tỷ đồng để thực hiện công tác điều chỉnh dự án đầu tư trình UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và Bộ Công thương phê duyệt.



- Ngoài ra năm 2013, Công ty còn nghiên cứu các dự án thủy điện khác trên địa bàn miền Trung và Tây nguyên, qua xem xét tính khả thi của dự án Công ty đã đề xuất và Hội đồng quản trị đã thuận cho phép tham gia góp vốn đầu tư vào các dự án thủy điện Alin B1.

#### **4. Tình hình lao động và tiền lương:**

- Tổng số cán bộ CNV toàn công ty là 55 người. Trong đó Giám đốc và Phó Giám đốc làm kiêm nhiệm công việc tại GEC và GKC, phòng Kế hoạch - Kỹ thuật: 3 người; phòng Tổng hợp: 4 người và Bộ phận sản xuất: 46 người.
- Thu nhập của người lao động toàn công ty trong năm 2013 đạt khá nhờ nhiều yếu tố thuận lợi về sản lượng và doanh thu. Đời sống vật chất và tinh thần của người lao động được cải thiện rõ rệt.

#### **5. Công tác thi đua khen thưởng:**

Kết quả thi đua khen thưởng năm 2013 như sau:

- Tập thể được công nhận danh hiệu “**Lao động xuất sắc**”: 03 đơn vị
- Cá nhân được công nhận “**Lao động xuất sắc**” : 05 người
- Cá nhân được công nhận “**Lao động giỏi**” : 48 người
- Cá nhân được công nhận “**Lao động khá**” : 01 người

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định như ký kết hợp đồng lao động, đóng BHYT, BHXH, BHTN, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức cho CBCNV tham quan du lịch... Thực hiện tăng hệ số lương cho người lao động đúng kỳ hạn.

### **III. Một số tồn tại và khó khăn trong năm 2013:**

#### **1. Tồn tại:**

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong năm 2013 vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Sự cố máy biến áp nhà máy thủy điện H'Mun tháng 8/2013 vừa qua gây tổn thất lớn về doanh thu của công ty, ước tính tổn thất 5 triệu kW sản lượng và gần 10 tỷ đồng chi phí sửa chữa. Ban điều hành đã phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức buổi đánh giá xác định nguyên nhân và đã đưa ra bài học kinh nghiệm về sự cố này.
- Việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua lao động sản xuất còn chưa chú trọng đúng mực.

#### **2. Khó khăn:** Trong năm 2013 GHC cũng gặp phải một số khó khăn sau:

- Chính sách ưu đãi thuế TNDN còn chồng chéo đã không ưu đãi đối với dự án thủy điện H'Mun, dẫn đến GHC bị truy thu 11,52 tỷ đồng, tăng mức thuế TNDN hằng năm lên mức khoảng 11,57 tỷ đồng làm sụt giảm lợi nhuận của Công ty trong năm 2013 và các năm sau.
- Công tác quản lý cổ đông và chi trả cổ tức gặp khá nhiều khó khăn do số lượng cổ đông công ty khá lớn lại sở hữu số lượng cổ phiếu ít và chưa niêm yết, do đó còn rất nhiều cổ đông không quan tâm thực hiện thủ tục đăng ký nhận cổ tức để công ty kịp thời chi trả cho cổ đông.

**B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014****I. Cơ sở lập kế hoạch:****1. Thuận lợi:**

- Thời tiết các năm vừa qua thuận lợi, lượng nước trong các tháng cuối năm vẫn còn và có thể kéo dài thời gian phát điện cao điểm mùa khô đến tháng 2 năm sau.
- Trình độ chuyên môn của công nhân vận hành đã được cải thiện, luôn chủ động trong việc kiểm tra, phòng ngừa các sự cố, chủ động điều tiết nước để vận hành hiệu quả 2 nhà máy, linh hoạt trong các phương án xử lý và thời gian xử lý sự cố.
- Thuế suất thuế TNDN giảm từ 25% xuống còn 22%.
- Sự quan tâm chỉ đạo sát sao và kịp thời của HĐQT, sự nỗ lực của BDH cùng toàn thể CBCNV GHC.

**2. Khó khăn:** Ban điều hành nhận định trong năm 2014 Công ty sẽ gặp phải một số khó khăn gây ảnh hưởng đến hoạt động của GHC như sau:

- Dự kiến chi phí sửa chữa tăng cao: Năm 2014 là năm đến chu kỳ trung tu, bảo dưỡng máy móc để đảm bảo hiệu suất vận hành cho máy móc trong năm 2014 và các năm tiếp theo nên chi phí bảo dưỡng, sửa chữa trong năm dự kiến sẽ tăng đáng kể.
- Rủi ro tăng chi phí trong sản xuất: việc phân bổ chi phí sửa chữa MBA, chi phí thuế tài nguyên nước dùng để sản xuất điện tăng từ 2% lên 4%.
- GHC tiếp tục không được hưởng ưu đãi thuế của H'Mun sẽ gây ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của Công ty trong năm 2014.

**II. Về kế hoạch doanh thu:****1. Doanh thu từ HĐSXKD chính:** Sản xuất kinh doanh điện năng

| STT | Diễn giải                  | ĐVT       | TĐ<br>H'Chan | TĐ<br>H'Mun | Tổng<br>cộng |
|-----|----------------------------|-----------|--------------|-------------|--------------|
| 1   | Sản lượng điện thương phẩm | triệu kWh | 64,023       | 75,628      | 139,651      |
| 2   | Doanh thu bán điện TP      | tỷ đồng   | 58,481       | 73,223      | 131,704      |
| 3   | Giá bán điện thương phẩm   | Đồng/kWh  | 913,44       | 968,21      | 943,10       |

- Kế hoạch sản lượng điện thương phẩm được lập trên cơ sở lấy bình quân sản lượng điện thương phẩm thực hiện năm 2013.
- Giá bán điện thương phẩm được tính dựa trên giá bán điện thương phẩm bình quân của từng nhà máy thực tế trong năm 2013.

**2. Doanh thu hoạt động tài chính:**

Trong năm 2014, do doanh thu bán điện Công ty dự kiến bằng doanh thu năm 2013, do đó hoạt động tài chính năm 2014 dự kiến sẽ bằng năm 2013, ước tính khoảng 1,75 tỷ đồng.

**BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014**

| STT | CHỈ TIÊU                     | ĐVT     | KH 2014    | TH 2013    | KH 2014/<br>TH 2013 |
|-----|------------------------------|---------|------------|------------|---------------------|
| 1   | Tổng doanh thu               | Tr.đồng | 133.450,56 | 134.830,13 | 98,98%              |
| 2   | Tổng chi phí                 | Tr.đồng | 63.158,86  | 64.764,74  | 97,52%              |
| 3   | Lợi nhuận kế toán trước thuế | Tr.đồng | 70.921,70  | 70.065,39  | 101,22%             |
| 4   | Thuế TNDN hiện hành          | Tr.đồng | 9.365,76   | 11.574,60  | 80,92%              |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế           | Tr.đồng | 60.926,03  | 58.490,79  | 104,16%             |

**III. Giải pháp thực hiện:**
**1. Về sản xuất kinh doanh điện năng:**

- Tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế máy móc thiết bị và nâng cấp sửa chữa các hạng mục công trình thủy công và đường dây truyền tải điện. Bảo đảm các nhà máy hoạt động thường xuyên, liên tục, không để xảy ra sự cố do chủ quan gây ra.
- Chủ động trong công tác điều tiết nước phát điện giờ cao điểm để tăng hiệu quả vận hành cho 2 nhà máy.
- Xây dựng các cảm nang, các danh mục kiểm tra nhằm hướng dẫn kiểm tra cho các máy móc thiết bị của 2 nhà máy, xây dựng và ban hành quy định về thời gian kiểm tra nhằm đảm bảo tính chủ động cho việc phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố có khả năng xảy ra.
- Xem xét lại cơ chế khoán chi phí cho Bộ phận sản xuất để tăng cường tính chủ động và linh hoạt trong việc thay thế, sửa chữa các vật tư, thiết bị mau hỏng, dễ thay thế, xem xét lại cơ chế khoán chi phí văn phòng phẩm và vệ sinh công nghiệp...
- Xây dựng cơ chế thống kê về suất sự cố và đánh giá lại vật tư, thiết bị dự phòng trong các năm trước để có sự chuẩn bị chu đáo hơn, vừa đảm bảo tiết kiệm cho Công ty vừa đảm bảo khắc phục nhanh các sự cố xảy ra.

**2. Về công tác tài chính:**

- Cân đối dòng tiền để trả nợ gốc và lãi các nguồn vốn đã vay đúng hạn, sử dụng nguồn tiền một cách tối ưu, hiệu quả nhất.
- Xây dựng và trình HĐQT và ĐHĐCĐ phê duyệt nguồn vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 205 tỷ nhằm thực hiện công tác tái cơ cấu nợ vay dài hạn và góp vốn đầu tư tài chính vào các dự án thủy điện Đắklô 1,2,3; Thượng Lộ; Krông Pa2; ĐắkPsi Alin B1 và tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả khác.
- Lập phương án sử dụng vốn tăng thêm để đảm bảo danh thu và chi phí từ hoạt động tài chính theo kế hoạch được duyệt.

**3. Công tác khác:**
**3.1. Về nhân sự - tiền lương:**

- Rà soát lại các vị trí công việc, xây dựng bản mô tả công việc theo từng vị trí, từng chức danh cụ thể.
- Tăng cường công tác đào tạo đặc biệt là đào tạo nội bộ, đào tạo chuyên môn, tay nghề, thi sát hạch an toàn, thi nâng bậc...
- Hoàn thiện quy chế tiền lương và quy chế thi đua khen thưởng nhằm cập nhật cho phù hợp và tạo điều kiện cho CBCNV phát huy hết khả năng, đóng góp vào sự thành công và phát triển của Công ty

- Phát động phong trào thi đua lao động sáng tạo, khuyến khích và biểu dương các cá nhân có thành tích đóng góp cho Công ty
- Sửa chữa, cải tạo lại nhà quản lý vận hành, khuôn viên nhà quản lý vận hành và các nhà máy nhằm giúp cho CBCNV Công ty nâng cao điều kiện sống và làm việc tại đây.

### 3.2. Về công tác lập quy:

- Hoàn thiện lại hệ thống phân quyền, ủy quyền, phân công nhiệm vụ nhằm tạo sự linh hoạt cho hoạt động của Ban điều hành và của các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị.
- Hoàn thiện hệ thống lập quy để kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động và hành lang pháp lý cho mọi hoạt động của Công ty.

## IV. Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2014 - 2015:

Năm 2014 và các năm tiếp theo, Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai góp vốn đầu tư tài chính vào các dự án thủy điện sau: Cụm dự án thủy điện ĐăkLô 1,2,3 thuộc Công ty TNHH GKC; dự án thủy điện Đăk Psi thuộc công ty TNHH GKC - Đăk Psi, dự án thủy điện Thượng Lô thuộc CTCP thủy điện Thượng Lô; dự án thủy điện Krông Pa2 thuộc CTCP Gia Lâm, dự án thủy điện Alin B1 thuộc CTCP thủy điện Trường Phú. Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai báo cáo kế hoạch góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết giai đoạn năm 2014 – 2015 như sau:

### 1. Nhu cầu vốn giai đoạn 2014 – 2015

DVT: tỷ đồng

| TT        | Tên công ty               | Tên dự án    | Tổng mức đầu tư | Vốn chủ sở hữu | Tỷ lệ GHC góp vốn | Giá trị góp vốn GD 2014-2015 |      |      |
|-----------|---------------------------|--------------|-----------------|----------------|-------------------|------------------------------|------|------|
|           |                           |              |                 |                |                   | 2014                         | 2015 | Tổng |
| 1         | CTCP thủy điện Thượng Lô  | TĐ Thượng lộ | 150             | 45             | 30%               | 8                            | 3    | 11   |
| 2         | Công ty TNHH GKC          | TĐ Đăk Lô 1  | 175             | 53             | 40%               | 4                            | 11   | 15   |
|           |                           | TĐ Đăk Lô 2  | 125             | 38             | 40%               | 5                            | 7    | 12   |
|           |                           | TĐ Đăk Lô 3  | 200             | 60             | 40%               | 3                            | 7    | 10   |
| 3         | Công ty TNHH GKC-Đăk Psi  | TĐ Đăk Psi   | 250             | 75             | 40%               | 6                            | 9    | 15   |
| 4         | Công ty cổ phần Gia Lâm   | TĐ KrôngPa 2 | 300             | 90             | 40%               | 11                           | 18   | 29   |
| 5         | CTCP thủy điện Trường Phú | TĐ ALin      | 918             | 300            | 40%               | 21                           | 24   | 45   |
| 6         | Đầu tư các dự án khác     |              |                 |                |                   | 21                           |      | 21   |
| TỔNG CỘNG |                           |              |                 |                |                   | 79                           | 79   | 158  |

### 2. Tiến độ thực hiện năm 2014:

#### a. Dự án thủy điện Thượng Lô:

- Sở Công thương tỉnh Thừa Thiên Huế đã thỏa thuận phê duyệt Dự án đầu tư điều chỉnh và HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Thượng Lô đã có quyết định phê duyệt dự án đầu tư điều chỉnh trong tháng 2/2014.
- Khởi công dự án trong tháng 03/2014.
- Phê duyệt lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công các hạng mục trong tháng 05/2014.

**b. Cụm dự án thủy điện ĐăkLô 1,2,3:**

- Tiến hành công tác lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ của dự án trình cấp thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích trong quý II/2014.
- Sau khi có chủ trương cho phép chuyển đổi tiến hành khảo sát lập dự án đầu tư trình Sở Công thương tỉnh Kon Tum thẩm định, phê duyệt và xin cấp giấy chứng nhận đầu tư quý IV/2014.

**c. Dự án thủy điện ĐăkPsi:**

- Làm việc với Công ty cổ phần Đức Thành (Chủ đầu tư Nhà máy TĐ ĐăkPsi 5) về công tác đấu nối, truyền tải điện của nhà máy và giá trị góp vốn đầu tư đường dây truyền tải điện.
- Tiến hành lập hồ sơ điều chỉnh diện tích đất xin chuyển đổi mục đích sử dụng trong đó có 3,7 ha đất trồng lúa trong quý III/2014.

**d. Dự án thủy điện Krông Pa2:**

- Trình sở Công thương tỉnh Gia Lai và Bộ Công Thương phê duyệt Dự án đầu tư điều chỉnh.
- Triển khai khởi công và thi công các hạng mục phụ trợ (đường thi công, điện thi công và giải phóng mặt bằng) trong tháng 05/2014.
- Quý III/2014 hoàn thành Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán.
- Quý IV/2014 hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công các hạng mục công trình chính.

**e. Dự án thủy điện Alin B1:**

- Thực hiện công tác điều chỉnh dự án đầu tư, thẩm tra dự án và phê duyệt dự án đầu tư: Quý II/2014.
- Lập thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán và phê duyệt: Quý III/2014.
- Thiết kế bản vẽ thi công và triển khai thi công đường hầm, cấp điện thi công đường hầm, đền bù giải phóng mặt bằng: Quý II/2014

Đồng thời, trong năm 2014 và những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục triển khai nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư một số dự án thủy điện có hiệu quả kinh tế cao để trình HĐQT và ĐHĐCĐ xem xét quyết định đầu tư.

Để đảm bảo nguồn vốn góp đầu tư cho các dự án trên, Ban điều hành kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ của công ty trên cơ sở vẫn đảm bảo cổ tức hàng năm trên 20%.

Trân trọng báo cáo Đại hội.

**BAN ĐIỀU HÀNH**

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2013**

**Kính thưa Quý vị cổ đông,**

**Kính thưa Đại hội,**

Năm 2013, Nền kinh tế có những chuyển biến tích cực so với những năm trước, đáng chú ý nhất trong năm 2013 là chỉ số lạm phát đạt 6,04% thấp nhất trong 10 năm trở lại đây, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ước tăng trưởng 5,42%, mặt bằng lãi suất cho vay giảm 2%- 5%/năm so với năm 2012 và Chính phủ đã có những biện pháp tái cấu trúc lại nền kinh tế. Tuy nhiên trước bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng còn thấp thấp, chính sách tiền tệ thắt chặt, khủng hoảng, khó khăn vẫn còn tồn tại đã ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế vĩ mô nói chung và GHC nói riêng.

Trong năm 2013, hoạt động kinh doanh điện trong 6 tháng đầu năm có một số khó khăn nhất định do ảnh hưởng tình hình khô hạn kéo dài ở khu vực miền Trung và Tây Nguyên làm cho sản lượng điện sản xuất thấp, chưa đạt kỳ vọng. Tuy nhiên, các tháng cuối năm lượng mưa ổn định, lưu lượng nước phát điện tốt đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh điện. Đồng thời Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có những bước đi đúng đắn, đề ra các mục tiêu hoạt động kịp thời và hợp lý, tận dụng tốt các thời cơ và đưa ra những quyết sách hợp lý giúp GHC phát triển ổn định và hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức chi trả cổ tức mà ĐHĐCĐ đã đề ra.

Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao trong năm 2013 của HĐQT với một số nội dung chính như sau:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2013**

#### **1. Cơ cấu và hoạt động của HĐQT trong năm 2013**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai nhiệm kỳ 2013-2018 đã được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 22/03/2013 gồm 5 thành viên. Ngày 10/10/2012 HĐQT thống nhất thôi nhiệm ông Tân Xuân Hiến theo nguyện vọng cá nhân và thống nhất bầu bổ sung ông Lê Văn Minh tham gia Thành viên HĐQT. Sau khi thay đổi về nhân sự, cơ cấu Thành viên và phân công nhiệm vụ HĐQT như sau:

1. Ông Nguyễn Đình Tuấn : Chủ tịch
2. Ông Trần Đình Lợi : Thành viên
3. Ông Đinh Châu Hiếu Thiện : Thành viên
4. Ông Nguyễn Tâm Hòa : Thành viên
5. Ông Lê Văn Minh : Thành viên kiêm Giám đốc

Để thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT đã tổ chức 7 phiên họp thường kỳ lẫn phiên họp bất thường với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát để bàn bạc, thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư cho Công ty, cụ thể:



- Chỉ đạo Ban điều hành bám sát thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT.
- Đưa ra những định hướng chiến lược cho hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược đầu tư trong năm 2013 của Công ty nhằm hoàn thành các chỉ tiêu ĐHĐCĐ đề ra.
- Thống nhất thông qua kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Đắklô 1,2,3, Thượng lộ, Krông pa2 và Đắkpsi.
- Thống nhất bầu Ông Lê văn Minh giữ chức vụ Giám đốc Công ty thay cho Ông Nguyễn Đình Tuấn.
- Hoàn thiện sơ đồ tổ chức, xây dựng/ điều chỉnh hệ thống văn bản lập quy tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các hoạt động của GEC.
- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC làm đơn vị kiểm toán 6 tháng đầu năm và cả năm 2013.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

- Hội đồng quản trị năm 2013 đã được tổ chức hoạt động chuyên trách, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Ngoài các phiên họp định kỳ, bất thường, HĐQT còn tham dự các phiên họp giao ban hàng tháng với Ban điều hành và để nắm bắt kịp thời các mặt hoạt động của Công ty, nhằm hỗ trợ và đưa ra các chính sách, chủ trương kịp thời đáp ứng cho công tác quản trị, điều hành của đơn vị. Hoạt động của HĐQT trong năm 2013 chú trọng đến công tác quản trị rủi ro, triển khai các quy chế phục vụ cho công tác quản trị và điều hành.
- HĐQT luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị theo mô hình mô hình quản trị tiên tiến của công ty cổ phần, công tác này ngày càng được được kết quả tốt hơn, đáp ứng được nhu cầu phát triển của Công ty và các xu thế phát triển của thời đại.

## **3. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:**

| <b>TT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>      | <b>ĐVT</b> | <b>Kế hoạch</b> | <b>Thực hiện</b> | <b>Tỷ lệ TH/KH</b> |
|-----------|----------------------|------------|-----------------|------------------|--------------------|
| 1         | Điện thương phẩm     | triệu kWh  | 129,850         | 139,650          | 107,55%            |
| 2         | Tổng doanh thu       | tỷ đồng    | 115,398         | 134,830          | 116,84%            |
| 3         | Tổng chi phí         | tỷ đồng    | 63,943          | 64,765           | 101,29%            |
| 4         | Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng    | 51,456          | 70,065           | 136,17%            |
| 5         | Thuế TNDN            | tỷ đồng    | 1,435           | 11,575           | 806,77%            |
| 6         | Lợi nhuận sau thuế   | tỷ đồng    | 50,021          | 58,491           | 116,93%            |

## **4. Một số tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Công ty trong thời gian qua vẫn còn một số khó khăn nhất định. Trong năm 2013 Công ty đã phải nộp khoản lớn tiền phạt và truy thu thuế ưu đãi của dự án thủy điện H'Mun do chính sách ưu đãi thuế không đồng nhất trong giai đoạn đầu tư xây dựng thủy điện H'Mun. Ngoài ra sự cố Máy biến áp của nhà máy thủy điện H'Mun đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến sản lượng điện và doanh thu chung của Công ty.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014**

Trong thời gian tới nền tảng kinh doanh ổn định, đội ngũ nhân sự năng động và giàu kinh nghiệm, Công ty sẽ tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng các dự án đã hoạch định trong giai đoạn 2013-2018.

Để thực hiện mục tiêu trên, HĐQT đề ra phương hướng hoạt động trong năm 2013 như sau:

- Chỉ đạo Ban điều hành bám sát và thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh chính của Công ty, tăng cường tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án thủy điện vừa và nhỏ có tính khả thi cao trên địa bàn tỉnh và các khu vực lân cận.
- Triển khai huy động vốn cổ đông, tăng vốn điều lệ nhằm đáp ứng vốn triển khai đầu tư vào các dự án thủy điện.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy, tạo hành lang pháp lý vững mạnh cho mục tiêu quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại hóa kết hợp với việc xây dựng một tập thể năng động, sáng tạo và bản lĩnh, xây dựng một sức mạnh văn hóa doanh nghiệp đặc sắc mang dấu ấn GHC.
- Chú trọng đầu tư cho phát triển công nghệ, nâng cấp hệ thống hạ tầng - công nghệ cho Công ty để từng bước đáp ứng với nhu cầu quản lý hiện đại và phù hợp với mức độ tăng trưởng của Công ty.
- Tập trung cho công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ, tạo lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực cho Công ty, hoàn thiện hệ thống lương thưởng, đánh giá, quy hoạch cán bộ cấp cao và cán bộ quản lý cho Công ty.
- Xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2014-2018 tầm nhìn đến 2020, đề ra các mục tiêu tăng trưởng cụ thể từng năm về chỉ số tài chính, nguồn vốn, lợi nhuận...

Với những định hướng nêu trên, trong năm 2014 HĐQT sẽ tiếp tục tăng cường chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Cổ đông, từng bước chăm lo hơn nữa đến đời sống cán bộ công nhân viên của Công ty.

Để hoàn thành những mục tiêu chung, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai mong muốn nhận được sự ủng hộ và cam kết gắn bó lâu dài của Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể CBCNV Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





## **BÁO CÁO THẨM TRA HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

### **CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kính thưa Quý vị cổ đông;

Kính thưa Đại hội.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo Điều lệ Công ty, trong năm 2013 Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát tình hình hoạt động của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Bộ phận/Phòng ban. Ban kiểm soát báo cáo ĐHĐCĐ một số nội dung về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2013 như sau:

#### **PHẦN A**

#### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

##### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Năm 2013 Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, chú trọng kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty.
- Trên cơ sở thông tin tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty do Hội đồng quản trị, Giám đốc, các phòng ban chức năng của công ty cung cấp; Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như: Kiểm tra, rà soát lại các tờ trình của Giám đốc; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đồng thời có ý kiến đóng góp kịp thời.
- Các cuộc họp của HĐQT Ban kiểm soát đều được mời và tham dự đầy đủ đồng thời có những ý kiến đóng góp về hoạt động SXKD của công ty.
- Trong năm 2013, Ban kiểm soát công ty đã tổ chức 2 đợt kiểm tra định kỳ với các nội dung: kiểm tra công tác quản lý cổ đông, kiểm soát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên và Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2013; chứng từ, sổ sách kế toán của công ty.

##### **2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty.**

###### **2.1 Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị**

- HĐQT hiện có 5 thành viên, đứng đầu là Chủ tịch HĐQT. Trong năm qua, HĐQT đã triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua 4 cuộc họp với 7 nghị quyết. HĐQT chỉ đạo hoạt động của Công ty đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đã định hướng đúng đắn về công tác đầu tư, hoạch định chiến lược phát triển Công ty đạt hiệu quả cao. Ban hành các Nghị quyết,

Quy chế, Quyết định phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước.

- Các cuộc họp của HĐQT đều được Thư ký công ty ghi chép biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và được Công ty triển khai thực hiện. Tuy nhiên một số công việc theo nghị quyết, chưa triển khai thực hiện xong như: thực hiện niêm yết cổ phiếu trên sàn Hà Nội hay sàn Hồ Chí Minh.

## **2.2 Đối với hoạt động quản lý điều hành của Ban giám đốc**

- Ban Giám đốc có 2 thành viên, đứng đầu là Giám đốc được HĐQT bổ nhiệm. Trong năm qua, Ban giám đốc Công ty đã thực hiện đúng phạm vi trách nhiệm và quyền hạn đã được xác định tại Điều lệ Công ty; phối hợp chặt chẽ với HĐQT triển khai thực hiện hoàn thành đầy đủ các nội dung nhiệm vụ kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013 và các chủ trương của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 đạt hiệu quả cao và phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong việc kịp thời xử lý sự cố cháy máy biến áp vào tháng 8/2013 để tránh tổn thất về doanh thu do thời gian tạm dừng máy để sửa chữa.

| STT | CHỈ TIÊU                     | ĐVT     | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ TH/KH |
|-----|------------------------------|---------|----------|-----------|-------------|
| 1   | Sản lượng điện thương phẩm   | Tr. kWh | 129,850  | 139,650   | 107,55%     |
| 2   | Tổng doanh thu               | Tỷ đồng | 115,398  | 134,830   | 116,84%     |
|     | Trong đó: Doanh thu bán điện | Tỷ đồng | 112,137  | 131,704   | 117,45%     |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế TNDN      | Tỷ đồng | 50,021   | 58,491    | 116,93%     |

## **3. Công tác thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước**

- Trong năm Cục thuế Tỉnh Gia Lai đã tiến hành thanh tra thuế và các khoản nộp NSNN giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2012. Qua kết luận thanh tra, Công ty đã kê khai và quyết toán nộp bổ sung số tiền là 11.849.228.078 đồng, trong đó thuế GTGT: 51.325.065 đồng; thuế TNDN: 11.524.139.251 đồng ; thuế tài nguyên: 6.537.3.5 đồng; thuế NTNN: 267.226.457 đồng; phạt chậm nộp, phạt kê khai thiếu, phạt vi phạm lần đầu với số tiền: 1.946.306.482 đồng. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền thuế bị truy thu và bị phạt bằng nguồn lợi nhuận sau thuế và quỹ đầu tư phát triển.
- Năm 2013 Công ty đã thực chấp hành tốt việc kê khai và nộp thuế. Tổng số các khoản phải nộp Ngân sách năm 2013 của đơn vị: thuế tài nguyên 4.143 tr đồng, thuế GTGT 11.819 tr đồng, thuế TNCN 1.079 tr đồng, thuế TNDN là 11.574 tr đồng.

## **4. Quan hệ với cổ đông và thị trường chứng khoán**

- Trong năm 2013, Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông từ kết quả kinh doanh 2012 với mức chi trả 45% cho các cổ đông tính tới 28/02/2014 là 3.752 cổ đông, còn lại 493 cổ đông chưa thực hiện được việc chi trả cổ tức do không đăng ký lưu ký chứng khoán hoặc không cung cấp thông tin để Công ty chi trả.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Công ty niêm yết theo đúng quy định của luật chứng khoán, thực hiện báo cáo, công bố thông tin liên quan đến các hoạt động của Công ty trên thị trường chứng khoán đầy đủ và kịp thời.
- Đối với vấn đề khiếu nại của cổ đông: Trong năm 2013, BKS không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

## **5. Báo cáo tài chính**

- Về báo cáo tài chính của công ty năm 2013 (đã được kiểm toán): Phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2013, kết quả SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

### **Một số chỉ tiêu chủ yếu**

- |                          |                               |
|--------------------------|-------------------------------|
| <b>1. Tổng tài sản</b>   | <b>: 353.447.438.648 đồng</b> |
| - Tài sản ngắn hạn       | : 41.040.038.219 đồng         |
| - Tài sản dài hạn        | : 312.407.400.429 đồng        |
| <b>2. Tổng nguồn vốn</b> | <b>: 353.447.438.648 đồng</b> |
| - Nợ phải trả            | : 225.415.486.603 đồng        |
| - Vốn CSH                | : 128.031.952.045 đồng        |
- Trong năm 2013, Công ty đã trả bớt nợ vay ngân hàng và các tổ chức với số tiền 28.529 tr đồng, do vậy khoản chi phí hoạt động tài chính năm 2013 là 19.777 tr đồng giảm so với năm 2012 là 25.673 tr đồng, đây cũng là một trong những thuận lợi của đơn vị trong các năm tiếp theo sau khi giảm được áp lực trả lãi và gốc vay.

## **PHẦN B**

### **MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Đề nghị Công ty chú trọng hơn nữa trong công tác thăm khám thiết bị máy móc, xem xét ký hợp đồng ràng buộc trách nhiệm với đơn vị thực hiện thăm khám thiết bị, nhằm tránh rủi ro và thiệt hại cho Công ty.
- Kiến nghị Công ty hằng năm nên xây dựng kinh phí đào tạo, cử cán bộ đi đào tạo nâng cao tay nghề, cập nhật các thông tư, quy định của Nhà nước.
- Đối với công tác quản lý cổ đông chi trả cổ tức: đề nghị công ty rà soát lại danh sách các cổ đông chưa nhận cổ tức và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Một số tồn tại khác đã được Ban kiểm soát đề cập đến trong các bản báo cáo trước, đề nghị công ty tiếp tục thực hiện.

**PHẦN C****KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2014 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.
- Trong năm 2014 Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hàng quý theo đúng Điều lệ của công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn chặn và phòng ngừa làm mục tiêu chính đảm bảo hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp; góp phần đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao; đảm bảo lợi ích các cổ đông, quyền lợi người lao động.

Trên đây là Báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2013 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng và phát triển, chúc Quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**

*(đã ký)*

**Lưu Mạnh Thức**

**Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS Công ty.

**TỜ TRÌNH SỐ 01****TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014*****“V/v Phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013”***

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

**Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013:**

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013 đã được Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC thực hiện kiểm toán và xác nhận: *“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính”.*

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của BCTC đã được kiểm toán năm 2013:

**1. Bảng cân đối kế toán:**

| STT | Chỉ tiêu            | ĐVT            | 2013           | 2012           |
|-----|---------------------|----------------|----------------|----------------|
| 1   | <b>Tổng tài sản</b> | <b>Tr.đồng</b> | <b>353.447</b> | <b>363.904</b> |
| 2   | Tài sản ngắn hạn    | Tr.đồng        | 41.040         | 42.806         |
| 3   | Tài sản dài hạn     | Tr.đồng        | 312.407        | 321.098        |
| 4   | <b>Nguồn vốn</b>    | <b>Tr.đồng</b> | <b>353.447</b> | <b>363.904</b> |
| 5   | Nợ phải trả         | Tr.đồng        | 225.415        | 230.435        |
| 6   | Vốn chủ sở hữu      | Tr.đồng        | 128.032        | 133.469        |

**2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:**

| STT | Chỉ tiêu                | ĐVT            | 2013    | 2012    |
|-----|-------------------------|----------------|---------|---------|
| 1   | Tổng doanh thu          | <b>Tr.đồng</b> | 133.450 | 134.337 |
| 2   | Tổng chi phí            | Tr.đồng        | 62.355  | 64.556  |
| 3   | Lợi nhuận thuần từ HĐKD | Tr.đồng        | 71.095  | 69.708  |
| 4   | Lợi nhuận khác          | <b>Tr.đồng</b> | (1.030) | 71      |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế    | Tr.đồng        | 70.065  | 69.780  |
| 6   | Thuế TNDN hiện hành     | Tr.đồng        | 11.574  | 8.384   |
| 7   | Lợi nhuận sau thuế      | <b>Tr.đồng</b> | 58.491  | 61.396  |
| 8   | EPS                     | Đồng/cp        | 5.849   | 6.140   |

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 02****TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014*****“V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013”***

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Gia lai kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận trong năm 2013 theo các nội dung như sau:

| STT | Chỉ tiêu  | ĐVT            | 2013          |
|-----|---|----------------|---------------|
| 1   | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                             | <b>tr.đồng</b> | <b>70.065</b> |
| 2   | Thuế TNDN   | tr.đồng        | 11.574        |
| 3   | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                               | <b>tr.đồng</b> | <b>58.491</b> |
| 4   | Trích lập quỹ   | tr.đồng        | 7.491         |
|     | + Quỹ Đầu tư phát triển (5%)                            | tr.đồng        | 4.566         |
|     | - Từ phần thuế TNDN được miễn giảm                      |                | 1.642         |
|     | - Từ 5% LNST  | tr.đồng        | 2.924         |
|     | + Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (5%)                    | tr.đồng        | 2.924         |
| 5   | <b>Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ</b>          | <b>tr.đồng</b> | <b>51.000</b> |
| 6   | Khen thưởng 10% LNST và trích lập các quỹ vượt kế hoạch | tr.đồng        | 1.004         |
| 7   | <b>Mức cổ tức 45%/VĐL (đã thực hiện chi trả)</b>        | <b>tr.đồng</b> | <b>45.000</b> |
| 8   | Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức                       | Tr.đồng        | 4.996         |
| 9   | Lợi nhuận còn lại năm trước                             |                | 4.134         |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 03****TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

***“V/v: Sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty”***

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai.

Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Gia lai đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 đã thông qua sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ mẫu. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động Hội đồng quản trị xét thấy một số nội dung trong Điều lệ cần sửa đổi bổ sung để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty trong từng thời kỳ nhằm chuẩn hóa các nội dung quy định trong Điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua một số nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai

*(Nội dung sửa đổi bổ sung điều lệ theo Phụ lục đính kèm)*

Quý cổ đông vui lòng tham chiếu toàn văn Điều lệ sau khi đã sửa đổi bổ sung với Điều lệ cũ kèm theo.

Dự thảo điều lệ bổ sung đã đăng trên website Công ty và gửi cho Quý vị cổ đông theo tài liệu phát tại Đại hội. Để tiết kiệm thời gian, Điều lệ sửa đổi bổ sung sẽ không đọc lại tại Đại hội.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TỜ TRÌNH SỐ 04**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**“V/v Thông qua phương án tăng vốn Điều lệ trong năm 2014”**

---

Nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2014 như sau:

1. **Vốn điều lệ hiện tại** : 100.000.000.000 đồng
2. **Vốn dự kiến tăng** : 105.000.000.000 đồng
3. **Vốn điều lệ sau khi tăng**: 205.000.000.000 đồng
4. **Phương thức tăng vốn** :

**4.1 Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu**

- (i) Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phần phổ thông.
- (ii) Mệnh giá : 10.000đ/cổ phần.
- (iii) Đối tượng chào bán : cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông chào bán cổ phần.
- (iv) Tổng số cổ phiếu chào bán : 10.000.000 cổ phần.
- (v) Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá: 100.000.000.000 đồng.
- (vi) Giá chào bán : 15.000 đồng /cổ phần.
- (vii) Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là giá chào bán ưu đãi được Hội đồng quản trị dựa trên khả năng chi trả cổ tức của công ty và khả năng tài chính của cổ đông.
- (viii) Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1 (mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được quyền mua 01 cổ phần mới). Số lượng cổ phần chào bán sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

**4.2 Chào bán cổ phần cho cán bộ quản lý của Công ty**

- (i) Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phần phổ thông
- (ii) Mệnh giá: 10.000đ/cổ phần
- (iii) Đối tượng chào bán: Chào bán cho Ban điều hành gồm: Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, cán bộ quản lý từ quản đốc nhà máy trở lên của Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lập danh sách theo đúng các tiêu chuẩn nêu trên.
- (iv) Tổng số cổ phiếu chào bán: 500.000 cổ phần (chiếm 5,0% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
- (v) Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá: 5.000.000.000 đồng
- (vi) Giá chào bán: 15.000 đồng /cổ phần



(vii) Cơ sở xác định giá chào bán: Giá chào bán cho các cán bộ quản lý là giá chào bán ưu đãi được Hội đồng quản trị đưa ra nhằm tạo động lực làm việc, gắn kết cán bộ quản lý với công ty.

(viii) Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:

+ 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm;

+ 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm.

**5. Thời gian phát hành:** Dự kiến trong năm 2014.

**6. Phương án sử dụng vốn:**

6.1. Tăng tỷ lệ sở hữu của GHC tại các công ty liên kết, tổng giá trị là 137 tỷ đồng cụ thể như sau:

a. Công ty cổ phần thủy điện Thượng Lộ : 11 tỷ đồng.

b. Công ty TNHH GKC : 37 tỷ đồng.

c. Công ty TNHH GKC-Đăk Psi : 15 tỷ đồng.

d. Công ty cổ phần Gia Lâm : 29 tỷ đồng.

e. Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú : 45 tỷ đồng.

6.2 Đầu tư vào các dự án hiệu quả khác hoặc tái cơ cấu các khoản nợ vay dài hạn: 21 tỷ đồng.

**7. Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành:**

Lưu ký số lượng cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành lên sàn giao dịch Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

**8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

8.1. Xây dựng, điều chỉnh (nếu có) phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần; quyết định thời gian phát hành;

8.2. Xử lý số lượng cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) hoặc số lượng cổ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hoặc đăng ký mua không hết, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần;

8.3. Xử lý số lượng cổ phần do các đối tượng theo diện được chào bán (cán bộ quản lý) từ chối mua hoặc đăng ký mua không hết, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần;

8.4. Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc tăng Vốn điều lệ và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phần phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.

8.5. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ Công ty phù hợp với kết quả phát hành.

Trân trọng kính trình Đại hội !

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 05****TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

***“V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2014”***

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2014 như sau:

**1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:**

| TT | Chỉ tiêu                | ĐVT     | Thủy điện H'Chan | Thủy điện H'Mun | Tổng cộng |
|----|-------------------------|---------|------------------|-----------------|-----------|
| 1  | Điện thương phẩm        | Tr.kWh  | 64,023           | 75,628          | 139,651   |
| 2  | Tổng doanh thu          | Tỷ đồng | 59,256           | 74,194          | 133,450   |
| 3  | Tổng chi phí            | Tỷ đồng | 22,754           | 40,405          | 63,159    |
| 4  | Lợi nhuận trước thuế    | Tỷ đồng | 36,503           | 33,789          | 70,292    |
| 5  | Thuế TNDN               | Tỷ đồng | 1,845            | 7,521           | 9,366     |
| 6  | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tỷ đồng | 34,658           | 26,268          | 60,926    |

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014:**

| TT | Chỉ tiêu   | ĐVT     | Số tiền | Ghi chú     |
|----|--|---------|---------|-------------|
| 1  | Lợi nhuận dự kiến năm 2014                             | Tỷ đồng | 70,292  |             |
| 2  | Thuế TNDN  | Tỷ đồng | 9,366   |             |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế                                     | Tỷ đồng | 60,926  | 3 = 1 - 2   |
| 4  | Quỹ đầu tư phát triển (Trích từ thuế TNDN được ưu đãi) | Tỷ đồng | 1,845   |             |
| 5  | Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)                       | Tỷ đồng | 6,093   | 3 = 10% * 3 |
| 6  | Quỹ dự phòng tài chính (5% LNST)                       | Tỷ đồng | 3,046   | 3 = 5% * 3  |
| 7  | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% LNST)                    | Tỷ đồng | 3,046   | 3 = 5% * 3  |
| 8  | Cổ tức dự kiến (25% VDL mới)                           | Tỷ đồng | 51,250  |             |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chia tạm ứng cổ tức trong năm 2014 tùy theo hiệu quả kinh doanh của Công ty và dòng tiền cho phù hợp.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế vượt hơn so với kế hoạch, thống nhất giao HĐQT quyết định việc trích thưởng cho Công ty mức trích thưởng bằng 10% của phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch sau khi trích lập các Quỹ theo quy định nhưng tối đa không vượt quá 01 (Một) tỷ đồng.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 06**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
*“V/v chuẩn y quyết định thôi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị  
nhiệm kỳ II (2013 – 2018)”*

---

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT của Ông Tân Xuân Hiến ngày 03/10/2013.

Kính thưa Đại hội.

Theo Nghị quyết HĐQT số 06/2013/BBH-HĐQT ngày 10/10/2013, HĐQT đã thống nhất thôi nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Tân Xuân Hiến kể từ ngày 10/10/2013 theo nguyện vọng cá nhân.

Nay Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chuẩn y việc thôi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Tân Xuân Hiến kể từ ngày 10/10/2013.

Trân trọng kính trình Đại hội

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 07**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
*“V/v chuẩn y quyết định bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị  
nhiệm kỳ II (2013 – 2018)”*

---

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai;

Kính thưa Đại hội.

Sau khi thống nhất thôi nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Tân Xuân Hiến kể từ ngày 10/10/2013 theo Nghị quyết HĐQT số 06/2013/BBH-HĐQT, HĐQT đã tiến hành phiên họp thường kỳ và đã thống nhất bầu bổ sung Ông Lê Văn Minh tham gia thành viên HĐQT kể từ ngày 10/10/2013.

Nay Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông chuẩn y bầu bổ sung chức vụ thành viên HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai nhiệm kỳ 2013 - 2018 đối với Ông Lê Văn Minh kể từ ngày 10/10/2013.

*Có lý lịch đính kèm*

Trân trọng kính trình Đại hội

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 08**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

*“V/v tái xác nhận chủ trương niêm yết cổ phiếu  
trên sàn giao dịch TP Hồ Chí Minh - HOSE”*

---

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua việc tái xác nhận chủ trương niêm yết cổ phiếu của Công ty như sau:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, ĐHĐCĐ đã thống nhất chủ trương niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sàn giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh hoặc Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Nay Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc tái xác nhận chủ trương niêm yết cổ phiếu Công ty trên Sàn Giao dịch chứng khoán TP HCM - HOSE trong năm 2014, đồng thời uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thuận lợi để thực hiện thủ tục niêm yết.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH SỐ 09**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

*“Về việc ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2014”*

---

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát trong số các Công ty kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỜ TRÌNH 10**  
**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
*“Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty”*

---

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thủy điện Gia Lai kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty trong năm 2014 là 44.000.000 đồng/tháng (Bằng mức thù lao năm 2013) và có tháng 13, cụ thể như sau:

*Đvt: Đồng*

| Chức vụ                      | Số người | Mức thù lao/tháng | Thành tiền        |
|------------------------------|----------|-------------------|-------------------|
| Chủ tịch Hội đồng quản trị   | 1        | 7.000.000         | 7.000.000         |
| Thành viên Hội đồng quản trị | 4        | 5.000.000         | 20.000.000        |
| Trưởng Ban kiểm soát         | 1        | 5.000.000         | 5.000.000         |
| Thành viên Ban kiểm soát     | 2        | 4.000.000         | 8.000.000         |
| Thư ký Công ty               | 1        | 4.000.000         | 4.000.000         |
| <b>Tổng cộng</b>             |          |                   | <b>44.000.000</b> |

Trân trọng kính trình Đại hội.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

|   |   |
|---|---|
| Họ và tên:  | <b>LÊ VĂN MINH</b>  |
| Giới tính:  | Nam   |
| Ngày tháng năm sinh:  | 18/10/1984  |
| Nơi sinh:   | Gia Lai   |
| CMND:   | Số: 230658062, ngày cấp: 03/6/2002, nơi cấp: CA Gia Lai   |
| Quốc tịch:  | Việt Nam  |
| Dân tộc:  | Kinh  |
| Địa chỉ thường trú:   | 24/02 Lý Tự Trọng, P. Tây Sơn, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai  |
| Số ĐT liên lạc:   | 0905316879  |
| Trình độ chuyên môn:  | Cử nhân Kinh tế   |
| Quá trình công tác:   | <ul style="list-style-type: none"><li>– Tháng 10/2008 đến tháng 08/2010: Chuyên viên Phòng đầu tư dự án – CTCP Đầu tư Sài Gòn Thương Tín;</li><li>– Tháng 08/2010 đến tháng 03/2011: Thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;</li><li>– Tháng 03/2011 đến tháng 02/2012: Phó phòng Kế hoạch - Đầu tư Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;</li><li>– Tháng 10/2012 đến tháng 12/2012: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng – Bê tông ly tâm Gia Lai;</li><li>– Từ tháng 02/2012 đến nay: Chánh Văn phòng Công ty - Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;</li><li>– Từ tháng 04/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư điện Tây Nguyên;</li><li>– Từ tháng 07/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Điện Cao su Gia Lai.</li><li>– Từ tháng 10/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai kiêm Giám đốc Công ty.</li></ul> |
| Số cổ phần nắm giữ:   | 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ  |
| + Đại diện sở hữu:  | 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ  |
| + Cá nhân sở hữu:   | 0 cổ phần   |
| Các cam kết nắm giữ:  |   |
| Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của tổ chức ứng cử: | Không   |
| Những khoản nợ đối với Công ty:                               | Không   |
| Lợi ích liên quan đối với Công ty:                            | Không   |
| Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:                              | Không   |

Ngày tháng năm 2014

**Người Khai**

(đã ký)

**Lê Văn Minh**